

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC NHÁNH 1: MỘT SỐ HIỆN TƯỢNG TỰ NHIÊN (Tuần 1)

Thời gian thực hiện: Từ ngày 06/04 đến ngày 10/04/2026

Giáo viên thực hiện: Nguyễn Thị Thanh Huyền

Thứ hai, ngày 06 tháng 04 năm 2026

Hoạt động học: Dạy KNVĐ bộ gõ cơ thể bài hát: “Cho tôi đi làm mưa với”

- TCÂN: “Giọng hát to - giọng hát nhỏ”

- NH: Giọt mưa và em bé

Lĩnh vực: Phát triển thẩm mỹ

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ thuộc bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”, biết sử dụng bộ gõ cơ thể và một số đồ dùng phù hợp để tạo ra âm thanh cùng kết hợp với vận động theo tiết tấu của bài hát.

- Trẻ có kỹ năng phối hợp một số bộ phận trên cơ thể để tạo ra bộ gõ như: Dậm chân, lắc hông, vỗ tay, vỗ đùi, vỗ ngực... Trẻ có kỹ năng hát và vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát.

- Trẻ chú ý lắng nghe cô hát và cảm nhận giai điệu của bài hát nghe. Trẻ mạnh dạn, tự tin, hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài: “Cho tôi đi làm mưa với”, “Nắng sớm”, “Ông mặt trời của em”, “Mùa hè đến”, “Giọt mưa và em bé”

- Ghế ngồi cho trẻ. Nơ tay đủ cho trẻ

3. Tiến hành

***Hoạt động 1: “Giọng hát to - giọng hát nhỏ”**

- Cô cùng trẻ chơi trò chơi âm nhạc “Giọng hát to - giọng hát nhỏ”.

+ Cách chơi: Trẻ sẽ hát các bài hát theo yêu cầu, hát to hoặc hát nhỏ dựa theo sự điều khiển của cô giáo. Khi bàn tay xòe ra thì hát to, Khi bàn tay từ từ nắm chặt lại thì bắt đầu hát nhỏ dần. Khi bàn tay nắm chặt lại thì ngừng hát. Nếu khi cô yêu cầu hát nhỏ nhưng ai vẫn hát to sẽ bị bắt ra và chịu phạt.

***Hoạt động2: Dạy KNVD bộ gõ cơ thể bài “Cho tôi đi làm mưa với”**

- Cô cho trẻ nghe giai điệu của bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”
- Hỏi trẻ:
 - + Đây là giai điệu của bài hát nào? Do ai sáng tác?
- Cả lớp hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”, 1 lần
- Cho nhóm bạn trai, bạn gái hát.
- Cô hỏi trẻ:
 - + Để biểu diễn bài hát này hay hơn con sẽ làm gì? (cô gợi ý trẻ sử dụng bộ gõ theo ý tưởng của trẻ)
- Mời 2 - 3 trẻ lên vận động sáng tạo cho bài hát theo ý thích.
- Cô giới thiệu vận động bộ gõ cơ thể cho bài hát
- Cô vận động mẫu lần 1 kết hợp nhạc đệm
- Cô vận động mẫu lần 2 thật chậm kết hợp phân tích động tác
 - + Câu hát 1: Cho tôi đi làm mưa với chị gió ơi chị gió ơi: Vỗ 2 tay vào nhau
 - + Câu hát 2: Tôi muốn cây được xanh lá hoa lá được tốt tươi: 2 tay vỗ nhẹ vào má
 - + Câu hát 3: Cho tôi đi làm mưa với chị gió ơi chị gió ơi: : 2 tay vỗ vào đùi
 - + Câu hát 4: Làm hạt mưa giúp cho đời không phí hoài rong chơi: 2 tay vỗ vào ngực
- Cô dạy trẻ vận động bộ gõ cơ thể cho từng câu hát 1-2 lần
- Cả lớp hát và vận động cùng cô 2-3 lần.
- Cho trẻ VĐ theo 3 tổ
- Cho trẻ VĐ theo nhóm (2 nhóm)
(Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
- Mời cá nhân lên biểu diễn (1- 2 trẻ)
- Cô hỏi trẻ:
 - + Các con vừa biểu diễn bài hát gì? Kết hợp vận động gì?

- Cho trẻ vận động lại bài hát 1 lần.

*** Hoạt động 3: Nghe hát “Giọt mưa và em bé”**

- Cô giới thiệu bài hát “Giọt mưa và em bé”

- Cô hát lần 1 và giảng nội dung bh: Này anh hạt mưa ơi anh từ đâu tới đây mà không chịu ngưng rơi cho bầy chim hót vui...

- Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô.

Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ ba, ngày 07 tháng 04 năm 2026

Hoạt động học: Phân biệt ngày và đêm

Lĩnh vực: Phát triển nhận thức

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết, phân biệt được ban ngày và ban đêm. Biết được một số dấu hiệu nổi bật của ngày và đêm qua một số hiện tượng tự nhiên: Mặt trời, mặt trăng và các vì sao...

- Rèn khả năng chú ý, quan sát, trao đổi, thảo luận rõ ràng, mạch lạc, kĩ năng phân biệt (Phân biệt được ban ngày có ông mặt trời, bầu trời sáng, mọi người đi học đi làm, ban đêm bầu trời tối đen có ông trăng, ông sao, mọi người trong gia đình quây quần xem ti vi...)

- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ biết bảo vệ bản thân đội mũ nón khi đi ngoài trời nắng, không ra ngoài đường ban đêm.

2. Chuẩn bị:

- Hình ảnh nổi bật về ngày và đêm: ông mặt trời, bé đến trường, ông trăng, sao. Tranh về các hoạt động và dấu hiệu ban ngày, ban đêm trên máy tính.

- Máy tính, lô tô (ông mặt trời, trăng, sao, con người ngủ, bé đến trường...)

- Tranh vẽ bầu trời ban ngày, ban đêm, bút dạ, 2 bảng thảm.

3. Tổ chức hoạt động :

**Hoạt động1: Hát, trò chuyện cùng trẻ.*

- Cô và trẻ cùng hát bài hát “Tiếng chú gà trống gọi”

+ Các con vừa được hát bài hát gì ?

+ Bài hát nói về điều gì?

+ Chú gà trống gáy khi nào?

=> Cô NX, dẫn dắt giới thiệu bài học phân biệt về ngày và đêm.

**Hoạt động2: Phân biệt giữa ngày và đêm.*

** Nhận biết ngày.*

- Cô cho trẻ quan sát: “Hình ảnh ban ngày”

+ Cô có hình ảnh gì đây?

+ Bầu trời ban ngày ntn?

+ Có những gì?

+ Con nhận xét xem ông mặt trời như thế nào?

+ Nếu chúng ta nhìn thẳng vào ông mặt trời khi trời nắng to thì điều gì xảy ra?

+ Mặt trời mọc vào buổi nào? Lặn vào buổi nào?

- Ban ngày con người thường làm gì?

- Cho trẻ quan sát tranh về các hoạt động và dấu hiệu ban ngày và trò chuyện với trẻ

+ Mặt trời có ích lợi gì? (cô kết hợp cho trẻ xem hình ảnh về lợi ích của ông mặt trời như: Phơi thóc, phơi quần áo...)

-> Cô chính xác: Khi ông mặt trời xuất hiện được gọi là ban ngày, và ban ngày rất sáng vì vậy khi có ông mặt trời con người sẽ làm được rất nhiều việc trong cuộc sống của mình, còn các con vật thì đi kiếm ăn. Những ngày không có mặt trời thời tiết rất u ám và rất nhanh đến tối đấy.

+ Vậy mặt trời có tác hại gì không? (Kết hợp xem hình ảnh về cây cối bị héo do nắng nhiều, ánh nắng soi vào mắt, đội mũ nón khi ra nắng...)

-Cô giáo dạy trẻ: Mặt trời chiếu những tia nắng chói trang là các con phải đội mũ nón không sẽ bị ốm.

*** Nhận biết đêm.**

- Cô cho trẻ quan sát: “Hình ảnh ban đêm”

+ Cô có hình ảnh gì đây? (Ban đêm)

+ Bầu trời ban đêm ntn?(Bầu trời ban đêm tối đen)

+ Trời ban đêm có những gì?(Có ông trăng và ông sao)

+ Ban đêm khi có ông trăng xuất hiện nhìn ra bầu trời con thấy thế nào? (Thấy sáng)

+ Những hôm nào không có trăng các con thấy thế nào?

+ Ban đêm mọi người có những hoạt động gì?

- Cho trẻ quan sát tranh về các hoạt động và dấu hiệu ban đêm và trò chuyện với trẻ.

+ Trời tối ở trong nhà mọi người phải có gì?

+ Trăng có ích lợi gì đối với con người?

=> Cô chính xác. Khi có trăng, sao xuất hiện gọi là ban đêm. Ban đêm trời tối đen, mọi người thường xem ti vi và đi ngủ nghỉ ngơi sau một ngày học và làm việc vất vả.

***Cho trẻ so sánh phân biệt ban đêm và ban ngày.**

- Con nhận xét gì về ban đêm và ban ngày?

+ Khác nhau điều gì? (Ngày có mặt trời, bầu trời sáng, con người đi học đi làm. Đêm có trăng sao, bầu trời tối đen, con người đi ngủ)

+ Giống nhau ở chỗ nào? (Đều là các hiện tượng tự nhiên)

- Mở rộng

+ Ngoài ông mặt trời, mặt trăng các con còn biết còn gì xuất hiện vào ban đêm nữa. Cô kết hợp cho trẻ quan sát một số hình ảnh ông sao và một số hình ảnh ban đêm khác.

=> Cô NX, giáo dục trẻ: Có ban ngày và ban đêm giúp cho con người làm việc và nghỉ ngơi điều độ để khoẻ mạnh và phát triển và tồn tại. Các con biết bảo vệ bản thân đội mũ nón khi đi ngoài trời nắng, không ra ngoài đường ban đêm.

Hoạt động3. Bé thi tài

+TC: Đội nào giỏi.

- Cô giới thiệu TC, cách chơi: Có rất nhiều tranh vẽ ban ngày và ban đêm dán ở trên bảng các đội sẽ lần lượt từng bạn lên tìm xem tranh nào không phải ban ngày thì hãy gạch bỏ đi (Ngược lại)

- Cô tổ chức ho trẻ chơi 2 lần.

+ TC: Ai nhanh giỏi.

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 bức tranh vẽ về ban ngày, ban đêm. Cho trẻ lên lấy tranh về chỗ ngồi.

- Cách chơi:. Trẻ lấy hình ảnh (trăng, sao, làm việc, đi ngủ,,) gắn vào bức tranh sao cho phù hợp ngày và đêm.

- Cô bao quát và kiểm tra kết quả.

Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ tư, ngày 08 tháng 04 năm 2026
Hoạt động học: Truyện “ Hồ nước và mây”
Lĩnh vực: Phát triển ngôn ngữ

1. Mục đích yêu cầu.

- Trẻ nhớ tên truyện, nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện.
- Trẻ trả lời câu hỏi của cô một cách rõ ràng, đầy đủ câu từ. Sử dụng ngôn ngữ mạch lạc miêu tả về tên, đặc điểm, lời thoại của các nhân vật trong truyện. Tích cực hưởng ứng theo diễn biến của câu chuyện. Nhắc lại một số lời thoại của nhân vật trong truyện.
- Trẻ chăm chú nghe truyện và hứng thú tham gia các hoạt động. Thông qua hoạt động giáo dục trẻ phải sống đoàn kết, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau không ai sống được một mình.

2. Chuẩn bị.

- Rối truyện: Hồ nước và mây
- Truyện trên máy tính

3. Tiến hành.

***Hoạt động 1: Ô hình kì diệu**

- Cho trẻ chọn mở ô hình trên máy tính, hỏi trẻ
 - + Trong ô hình có gì?
 - + Mây xuất hiện ở đâu?
 - + Hồ nước có ích lợi gì?
- Cô NX, dẫn dắt vào câu chuyện: “Hồ nước và mây”

***Hoạt động 2: Hồ nước và mây**

- Cô kể lần 1 bằng lời diễn cảm
- Giảng nội dung: Câu chuyện kể về Hồ nước và Mây tranh cãi, không cần đến nhau nên Hồ nước ngày càng cạn kiệt, còn chị Mây thì ngày càng teo tóp dần. Cuối cùng cả hai đều nhận ra được sự cần thiết của nhau và thấm thía bài học: “Ở đời không ai sống được một mình”

- Cho trẻ làm những giọt mưa rơi.

- Cô kể lần 2 bằng tranh minh hoạ.

- Đàm thoại:

+ Cô vừa kể chuyện gì?

+ Trong câu chuyện có những nhân vật nào?

+ Hồ nước cuộn sóng nói gì với chị Mây?

+ Thế chị Mây đã trả lời Hồ nước ra sao?

+ Hồ nước đáp lại với chị Mây như thế nào?

+ Vào những ngày hè trời nóng bức, chuyện gì đã xảy ra với hồ nước?

+ Hồ nước đã cầu cứu chị Mây như thế nào?

+ Bầy tôm cá than vãn sao các con?

+ Nghe tiếng than vãn chị mây đã làm gì?

+ Được tưới nước xuống, Hồ nước ríu rít cảm ơn chị Mây như thế nào?

+ Mùa xuân sang áo của chị mây như thế nào?

+ Chị mây nói với hồ nước điều gì?

+ Hồ nước bốc hơi lên làm cho những đám mây như thế nào?

+ Cả hai đều thấm thía bài học gì?

- GD: Biết đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau và hiểu được bài học “ở đời không ai sống được một mình”\

- Lần 3 cho trẻ xem truyện trên máy tính

***Hoạt động 3: Cùng đón mưa**

- Cho trẻ hát biểu diễn bài “ Cho tôi đi làm mưa với”

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Thứ năm, ngày 09 tháng 04 năm 2026

Hoạt động học: Đo dung tích bằng một đơn vị đo.

Lĩnh vực: Phát triển nhận thức

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết cách đo dung tích bằng một đơn vị đo.
- Rèn trẻ kỹ năng quan sát, Phối hợp tay mắt khi rót nướcđong, đo nước, so sánh dung tích giữa các đồ vật, diễn đạt kết quả đo bằng câu đơn giản: “Bình này nhiều hơn”, “Cốc này ít hơn”, “Hai chai bằng nhau”
- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động. Giáo dục trẻ chờ đến lượt, hợp tác với bạn khi hoạt động nhóm, làm việc cẩn thận, không làm đổ nước ra ngoài, tiết kiệm và bảo vệ nguồn nước.

2. Chuẩn bị

- Bài hát “Cho tôi đi làm mưa với”
- 4 chai, lọ nhựa, 5 cốc giống nhau, 4 phễu, 4 khăn, 4 chậu nước, 3 lọ nhựa đựng nước to, khăn lau, phễu.
- Thẻ số từ 1 đến 5.

3. Tiến hành

**Hoạt động1: Trò chuyện về tác dụng của nước.*

- Cô cùng trẻ hát bài “Cho tôi đi làm mưa với”
 - + Các con vừa hát bài gì?
 - + Nước có tác dụng gì?
 - + Con hãy kể những nguồn nước mà con biết?
 - + Khi sử dụng nước phải chú ý điều gì?
 - + Chúng mình phải làm gì để bảo vệ nguồn nước?

**Hoạt động 2: Dạy trẻ đo dung tích bằng một đơn vị đo.*

- Làm quen với cách đo dung tích bằng một đơn vị đo.
- Cô hỏi trẻ:
 - + Trên bàn cô có những gì?
 - + Chai, lọ nhựa, cốc này... dùng để làm gì?
 - + Chúng mình thử đoán xem chai nhựa này chứa được bao nhiêu cốc nước?
 - + Để biết được trong chai nhựa chứa được bao nhiêu cốc nước các con hãy quan sát xem cô đo nhé!
- Cô giới thiệu về cách đo dung tích bằng một đơn vị đo (ca).
- Cô làm mẫu:
 - + Bước 1: Cô đổ đầy chai nước
 - + Bước 2: Cô đo dung tích của 1 chai nước xem bằng bao nhiêu cốc nước.

Cô tiến hành thao tác đo dung tích và dùng lời hướng dẫn: Tay trái cô cầm cốc, tay phải cô cầm chai nước. Cô đổ nước từ chai sang cốc sao cho đến vạch kẻ đỏ của miệng cốc nước (đổ thật khéo và không làm trào nước ra ngoài), cô tiếp tục đổ nước trong chai ra các cốc cho đến hết .

+ Bước 3: Khi đo xong, diễn đạt kết quả đo

+ Như vậy dung tích của chai nước bằng bao nhiêu cốc nước?

+ Kết luận: “dung tích của chai nước bằng 5 cốc nước”

- Cô lấy thẻ số (chấm tròn) tương ứng với số ca nước rồi đeo vào cổ lọ nước.

- Cô cần bao nhiêu ca nước để đổ đầy lọ nước này?

- Cô rút ra kết luận.

- Tương tự cô làm với 1-2 dụng cụ đựng nước khác.

+ Vậy các con thấy dung tích nước của các dụng cụ đựng nước này như thế nào? Vì sao?

- Trẻ thực hiện

- Cô cho trẻ về 4 nhóm, các nhóm cùng nhau đo dung tích của nước trong chai nhựa bằng cốc.

- Cô đến từng nhóm hướng dẫn trẻ cách đo dung tích và lấy thẻ số (chấm tròn) tương ứng với số ca nước rồi đeo vào cổ lọ nước.

- Cho từng nhóm diễn đạt kết quả đo

- Cô nhận xét cách đo và kết quả đo của trẻ.

****Hoạt động 3: Trò chơi “Chuyển nước”***

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi.

+ Cách chơi: Cô chia trẻ thành 3 đội đứng thành hàng dọc, khi có hiệu, lần lượt các trẻ của mỗi đội dùng ca múc nước trong chậu và đổ vào lọ. Khi kết thúc chơi đội nào chuyển được nhiều nước thì đội đó giành chiến thắng.

+ Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

Đánh giá trẻ hàng ngày

Thứ sáu, ngày 10 tháng 04 năm 2026

Hoạt động học: VĐCB “Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm”

Lĩnh vực: Phát triển thể chất

1. Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhớ tên vận động, biết trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.
- Trẻ thể hiện sự mạnh dạn, nhanh nhẹn, tự tin và khả năng phối hợp chân, tay, mắt nhịp nhàng khi thực hiện vận động (hai tay ôm vào ghế, sát người xuống mặt ghế, vắt 1 chân qua ghế, sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy)
- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi, tích cực tham gia các hoạt động.

2. Chuẩn bị

- Xác xô. Nhạc bài hát “Giọt mưa và em bé”
- Ghế dài 1,5m x 30cm
- Một sợi dây thừng 7m, có buộc vải ở giữa.
- Vạch ngang phân cách giữa hai đội.

3. Tiến hành

*** Hoạt động 1: Khởi động.**

- Cô cùng trẻ chơi TC “Mưa to - mưa nhỏ”, hỏi trẻ:
 - + Chúng mình vừa chơi TC gì?

+ Mưa to (mưa nhỏ) thường xuất hiện vào mùa nào trong năm ?

- Cô NX, dẫn dắt trẻ đi trốn mưa, trẻ đi kết hợp một số kiểu đi (đi bằng mũi chân, gót chân, nhanh chậm...)

*** Hoạt động 2: Trọng động.**

* Tập bài phát triển chung mỗi động tác 4 lần x 4 nhịp kết hợp bài hát “Giọt mưa và em bé”

+ Động tác tay: Đánh xoay tròn 2 vai

+ Động tác lưng, bụng, lườn: Ngồi, quay người sang bên

+ Động tác chân: Ngồi nâng 2 chân, duỗi thẳng

+ Động tác bật: bật lên trước, ra sau, sang bên.

- ĐTNN: Động tác chân: Ngồi nâng 2 chân, duỗi thẳng

- Cô hỏi trẻ với 2 chiếc ghế này có thể chơi được trò chơi gì?

- Cho 2- 3 trẻ lên chơi tự do với 2 chiếc ghế.

* Vận động cơ bản: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.

- Cô giới thiệu vận động: Trèo qua ghế dài 1,5m x 30cm.

- Cô làm mẫu lần 1.

- Cô làm mẫu lần 2 và phân tích cách thực hiện.

+ Tư thế chuẩn bị: Đứng tự nhiên, sát ghế.

+ Thực hiện: Khi có hiệu lệnh thực hiện cô cúi người, hai tay ôm vào ghế, sát người xuống mặt ghế, vấp 1 chân qua ghế, sau đó đưa chân kia sang theo rồi đứng dậy, đi về cuối hàng.

- Cô mời 2 trẻ lên thực hiện.

- Cho lần lượt từng trẻ lên thực hiện, mỗi trẻ thực hiện 2 lần. (Cô quan sát sửa sai cho trẻ, khuyến khích động viên trẻ)

- Lần 3, cho trẻ thi đua 2 tổ với nhau.

- Hỏi trẻ tên vận động.

* TCVD: Kéo cò

- Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, cho trẻ chơi 2 - 3 lần.

*** Hoạt động 3: Hồi tĩnh.**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh sân tập
- Cho trẻ ngồi xoa bóp tay, chân.

Đánh giá trẻ hàng ngày:

Người duyệt

Hồng An, ngày 03 tháng 04 năm 2026

Người xây dựng kế hoạch